



CHỨNG KHOÁN

ALPHA

BẢN TIN THỊ TRƯỜNG NGÀY 15/01/2026

“Rung lắc tại đỉnh” ...

Xem thêm



Bộ phận Phân tích & Đầu tư
Research & Proprietary trading

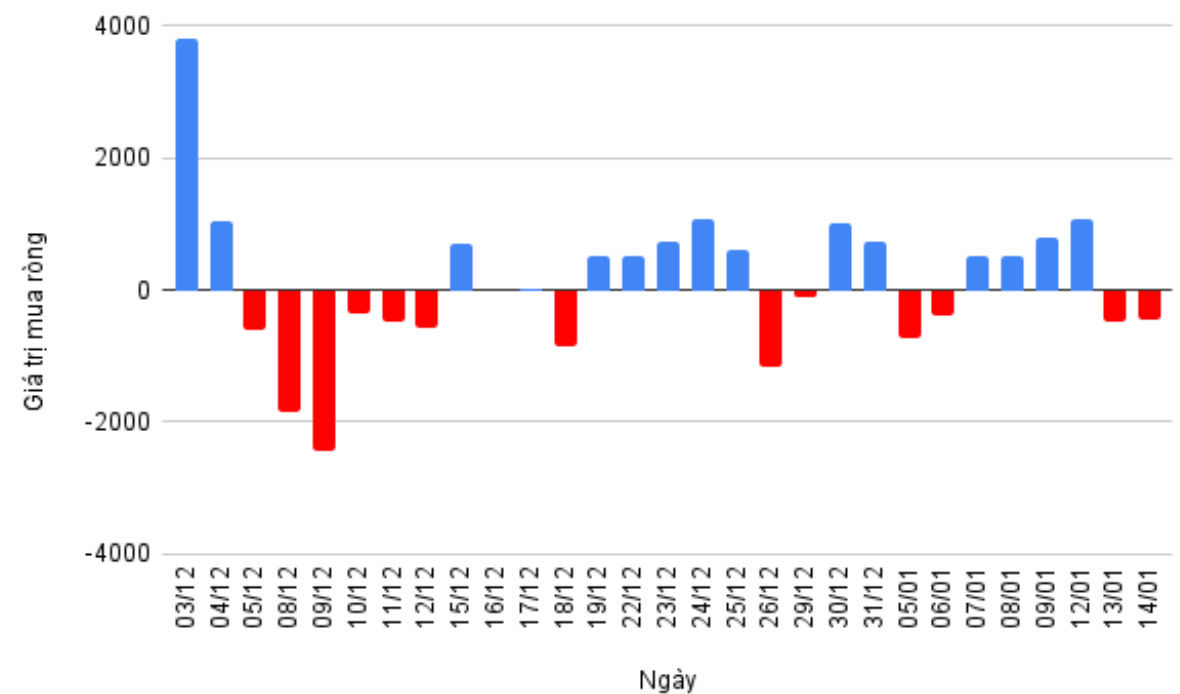




Đồ thị kỹ thuật VN-Index



Giao dịch khối ngoại



Xu hướng dòng tiền

- Thị trường chứng khoán ngày 14/01 ghi nhận phiên rung lắc mạnh và điều chỉnh khi VN-Index tiệm cận vùng kháng cự 1.920 điểm trong bối cảnh áp lực chốt lời gia tăng, dù thanh khoản vẫn duy trì ở mức cao. Chỉ số đầu phiên tăng tích cực nhưng chịu cú rung lắc mạnh giữa phiên chiều bởi nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn, đặc biệt là VIC, VHM, VPB và TCB. Lực cầu sau đó nhập cuộc giúp thị trường thu hẹp đà giảm, tuy nhiên VN-Index vẫn đóng cửa giảm **8,49** điểm **(-0,45%)** về **1.894,44** điểm. Độ rộng thị trường tích cực với 170 mã tăng và 152 mã giảm trên HOSE
- Điểm nhấn trong phiên** đến từ nhóm Dầu khí, Tiện ích và Viễn thông. Nhiều cổ phiếu bứt phá mạnh như VGI, CTR, OIL, PLX, PVC tăng trần; GAS tăng 3,2%, BSR tăng 2,2%. Đà tăng cũng lan tỏa sang nhóm Thực phẩm – Đồ uống và Hóa chất/Phân bón với VNM, SAB tăng trần, DGC, DCM, DPM tăng 1–3%, DBC tăng 4,6%, BAF tăng 2%. Ngoài ra, nhóm Cao su – Khu công nghiệp và Thép – tích cực với GVR, BCM tăng trần, DPR, NKG, HSG nhích nhẹ.
- Nhóm Tài chính tiếp tục phân hóa.** Ở ngân hàng, BID tăng trần, VCB tăng 2,7%, SSB tăng 1,1% trong khi VPB, TCB, MBB, HDB, ACB, VIB giảm 1–3%. Nhóm chứng khoán ghi nhận sự trái chiều với SSI, HCM, VIX, VPX tăng 1–3%, còn VCI, VND, VCK, TCX, MBS giảm giá. Trái lại, nhóm Bất động sản chịu áp lực điều chỉnh mạnh trên diện rộng với VIC, VHM, VRE giảm 4–5%, các mã KDH, CEO, DXS, HDC, TCH giảm 2–3%, trở thành lực cản chính của chỉ số.
- Đánh giá:** Áp lực bán tăng khi VN-Index tiệm cận 1.920 điểm cho thấy đà tăng chững lại, dù lực cầu vẫn hấp thụ tốt giúp chỉ số không giảm sâu.....

Phân tích kỹ thuật

- VN-Index hình thành nền búa kèm thanh khoản gia tăng cho thấy áp lực chốt lời chi phối. Các chỉ báo kỹ thuật MACD histogram thu hẹp phần dương, kèm RSI ở mức cao có xu hướng hạ nhiệt hàm ý động lượng tăng chững lại khi áp lực chốt lời gia tăng. Chỉ số có thể tiếp tục rung lắc hoặc điều chỉnh củng cố thêm. Hỗ trợ gần quanh ngưỡng 1850 - 1880, lực cầu có thể tiếp tục được kiểm định tại đây.
 - Kịch bản 1 (50%)** VN-Index tiếp tục giằng co rung lắc tại vùng 1.900- 1.920 điểm
 - Kịch bản 2 (50%)** VN-Index điều chỉnh kiểm định lại vùng 1.850 - 1.880 điểm
- ### Chiến lược giao dịch
- Nhà đầu tư nên ưu tiên chốt lời và hạ dần tỷ trọng** cổ phiếu khi VN-Index tiệm cận vùng kháng cự 1.920 điểm và áp lực bán gia tăng.
 - MUA** Chỉ mua thăm dò với tỷ trọng rất nhỏ trong các nhịp điều chỉnh hoặc rung lắc mạnh, tập trung vào cổ phiếu có nền tích lũy chặt, dòng tiền duy trì tích cực và vẫn giữ xu hướng tăng. Ưu tiên các nhóm còn dư địa và vận động tốt như Dầu khí, Tiện ích, Viễn thông, Ngân hàng quốc doanh/đầu ngành và một số bluechip. Tránh tuyệt đối mua đuổi ở vùng giá cao hoặc các mã đã tăng trần liên tiếp.
 - BÁN** Chốt lời từng phần và chủ động cơ cấu danh mục tại các cổ phiếu đã tăng nóng, suy yếu dòng tiền hoặc tiệm cận kháng cự. Ưu tiên nâng tỷ trọng tiền mặt để sẵn sàng cho các nhịp điều chỉnh về vùng hỗ trợ thấp hơn.....



Thông tin cổ phiếu

• Giá ngày 14/01/2026	28.85
• Vùng mua/bán tiềm năng	27-28
• Giá chốt lời	31-32
• Giá cắt lỗ	25
• Vốn hóa (tỷ đồng)	11,103.40
• SLCP lưu hành (cp)	384,866,667
• KLGD BQ 10 phiên	5,144,870
• Giá sổ sách	20,5
• EPS hiện tại	4.15
• P/E	6.95

CHỜ MUA

Diễn biến giá cổ phiếu



Luận điểm đầu tư

Triển vọng giá heo sáng lên nhờ nhu cầu cao dịp Tết.

- Giá heo hơi đang phát tín hiệu đảo chiều tích cực sau nhịp điều chỉnh sâu cuối tháng 11, hiện phục hồi lên quanh 70.000 đồng/kg. Diễn biến này tương đồng với các chu kỳ hồi phục sau dịch ASF, khi nguồn cung ngắn hạn sụt giảm mạnh. Quá trình tái đàn cần 4–6 tháng, cộng thêm ảnh hưởng dịch bệnh và thời tiết bất lợi khiến nguồn cung tiếp tục bị siết. Trong khi đó, nhu cầu tiêu thụ tăng cao vào mùa cuối năm và cận Tết mở dư địa để giá heo tiến lên vùng 75.000–80.000 đồng/kg. Bối cảnh này tạo lợi thế cho DBC nhờ mô hình 3F khép kín, quy mô đàn lớn và khả năng chủ động con giống, hỗ trợ cải thiện biên lợi nhuận trong các quý tới.

Tích cực mở rộng hệ thống trang trại để nắm bắt thị phần.

- Ban lãnh đạo DBC đặt trọng tâm mở rộng mạnh mẽ mảng chăn nuôi trong giai đoạn 2025–2030, với mục tiêu nâng quy mô đàn lên khoảng 60.000 heo nái vào cuối 2025 và hướng tới 80.000 heo nái vào năm 2027. Công ty dự kiến triển khai thêm 6 trang trại quy mô lớn, mỗi trại có công suất 2.800–6.200 nái và 35.000–45.000 heo thịt, thông qua việc thành lập các đơn vị dự án tại Thái Nguyên và Thanh Hóa. Song song, DBC mở rộng sang mảng gà để ứng dụng công nghệ cao tại Quảng Ninh với tổng vốn đầu tư khoảng 560 tỷ đồng, hợp tác cùng Nông trường Đông Triều. Chiến lược này giúp gia tăng năng lực cung ứng, cải thiện biên lợi nhuận dài hạn và bù đắp phần sản lượng sụt giảm do một số trại liên kết phải giải tỏa theo quy định mới của Luật Chăn nuôi.

Động lực tăng trưởng mới từ mảng vắc xin.

- Việc DBC khánh thành nhà máy Dacovet và chính thức thương mại hóa vaccine dịch tả lợn châu Phi DacovacASF2 từ cuối tháng 3/2025 mở ra động lực tăng trưởng mới ngoài mảng chăn nuôi truyền thống. Vaccine đã được tiêm phòng 100% cho đàn heo nội bộ với tỷ lệ bảo hộ lên tới 98%, giúp giảm rủi ro dịch bệnh và ổn định hiệu quả sản xuất. Đồng thời, DBC đang thử nghiệm vaccine tại Philippines và khảo nghiệm tại Thái Lan, tạo tiền đề cho mở rộng thị trường khu vực. Nhờ tự chủ công nghệ, giá thành sản xuất thấp trong khi giá bán được xây dựng ở mức cao, hứa hẹn biên lợi nhuận hấp dẫn. Dù doanh thu vaccine chưa đóng góp đáng kể trong 2025, mảng này được kỳ vọng bắt đầu ghi nhận rõ nét từ 2026, trụ cột tăng trưởng dài hạn cho DBC.

Kết quả kinh doanh. Q3/2025, DBC ghi nhận doanh thu thuần 4.841 tỷ đồng, (+37,3% yoy); lợi nhuận sau thuế hợp nhất đạt 343 tỷ đồng (+9,9% yoy).

Phân tích kỹ thuật. DBC đang cho tín hiệu kỹ thuật tích cực khi giá giữ vững trên các đường MA quan trọng,



STT	Ngày cập nhật	Mã cổ phiếu	Khuyến nghị	Ngành	Vùng mua/bán	Giá chốt lời	Giá cắt lỗ	Lợi nhuận kỳ vọng
1	16/12/2025	NTP	TRUNG LẬP	Vật liệu	56-58	64-65	60	14.2%
2	17/12/2025	DBC	CHỜ MUA	Chăn nuôi	26-27	29-30	24	11.5%
3	18/12/2025	POW	CHỜ MUA	Ngành điện	11.5-12	13-14	11	13%
4	19/12/2025	FCN	CHỜ MUA	Xây dựng	15.5-16	18-19	14.5	16.7%
5	22/12/2025	SSI	CANH MUA	Chứng khoán	30-32	36-38	28	20%
6	23/12/2025	CTR	TRUNG LẬP	Viễn thông	80-82	90-92	75	12.5%
7	24/12/2025	ACV	CANH MUA	Hàng không	50-52	60-65	46	20%
8	25/12/2025	ACB	CHỜ MUA	Ngân hàng	23-24	27-28	22	17.4%
9	26/12/2025	MSN	CHỜ MUA	Bán lẻ	73-75	85-90	68	16.4%
10	29/12/2025	HPG	CHỜ MUA	Thép	25-26	29-30	23	16%
11	30/12/2025	BVH	CHỜ MUA	Bảo hiểm	56-58	68-70	51	21.4%
12	31/12/2025	MWG	CANH MUA	Bán lẻ	87-90	100-105	80	14.9%
13	05/01/2026	KBC	CHỜ MUA	Khu công nghiệp	33-34	38-40	30	15%
14	06/01/2026	DCM	CANH MUA	Phân bón	33-34	38-40	30	15%
15	07/01/2026	GVR	TRUNG LẬP	Cao su	26-27	29-30	24	11.5%
16	08/01/2026	VCB	CANH MUA	Ngân hàng	58-60	65-68	54	12%
17	09/01/2026	CTG	CHỜ MUA	Ngân hàng	36-37	41-42	33	13.8%
18	12/01/2026	VTP	CANH MUA	Logistics	105-110	125-130	98	19%
19	13/01/2026	HDG	CHỜ MUA	Xây dựng	25-26	29-30	23	16%
20	14/01/2026	MBB	CHỜ MUA	Ngân hàng	26-27	29-30	24	11.5%
21	15/01/2026	DBC	CHỜ MUA	Chăn nuôi	27-28	31-32	25	14.8%



Danh mục mở mới

STT	Ngày mua	Mã Cổ phiếu	Vùng mua	Giá hiện tại	Giá chốt lời	Giá cắt lỗ	Trạng thái khuyến nghị
-----	----------	-------------	----------	--------------	--------------	------------	------------------------

Danh mục đang nắm giữ

STT	Ngày mua	Mã cổ phiếu	Giá mua	Giá chốt lời	Giá cắt lỗ	Giá hiện tại	Tỷ trọng	Lãi/lỗ
1	22/10/2025	CTR	84.9	105-110	76	108	20%	27.21%
2	22/10/2025	FPT	95	108-110	85	99.8	20%	5.05%
3	19/12/2025	VNP	21.5	29-30	17.5	18.2	20%	-15.35%
4	24/12/2025	ACV	50.5	54-55	44	61.1	20%	20.99%
5	07/01/2026	VDS	16.4	19 -20	14.8	17.25	10%	5.18%
6	07/01/2026	VNB	17.3	20 - 21	14.7	17	10%	-1.73%

Danh mục đã chốt

STT	Ngày mua	Mã cổ phiếu	Giá mua	Giá chốt lời	Giá cắt lỗ	Giá chốt	Ngày chốt	Lãi/lỗ
1	09/04/2025	VCI	32.05	38	30	36.75	11/04/2025	15%
2	09/04/2025	VCB	52	60	48	59.8	11/04/2025	15%
3	21/04/2025	HAG	12	14	10.8	13.7	13/05/2025	14.17%
4	08/05/2025	TV2	33.2	36-38	30	40	19/05/2025	17.17%
5	09/07/2025	VJC	94	104-108	85	127.5	28/07/2025	35.64%
6	09/05/2025	VCB	56.6	62-65	54	62.5	08/08/2025	10.42%
7	08/07/2025	DCM	33.7	37-39	32	39.4	08/08/2025	16.91%
8	04/09/2025	NKG	17	18-21	15	20.2	12/09/2025	18.82%
9	30/09/2025	AGR	17.1	19-20	15.3	18.2	07/10/2025	6.43%
10	12/11/2025	VCI	36.5	44-45	33	33	12/12/2025	-9.59%
11	20/08/2025	BCM	69	82-85	62.1	62.1	18/12/2025	-10.00%



Thị trường thế giới

- **Chứng khoán Mỹ giảm hai phiên liên tiếp.** Chứng khoán Mỹ tiếp tục giảm điểm trong phiên ngày 14/01 khi nhà đầu tư đánh giá loạt báo cáo lợi nhuận mới và theo dõi diễn biến địa chính trị. Khép phiên ngày 14/01, chỉ số S&P 500 giảm 0.53%, chốt phiên tại 6,926.60 điểm. Dow Jones mất 42.36 điểm, tương đương 0.09%, xuống 49,149.63 điểm. Nasdaq Composite giảm mạnh hơn, mất 1% và đóng cửa ở 23,471.75 điểm. Đây là phiên giảm thứ hai liên tiếp của cả ba chỉ số chính.
- **Xuất khẩu bứt phá, Trung Quốc thặng dư thương mại kỷ lục 1,200 tỷ USD trong năm 2025.** Trung Quốc tiếp tục ghi nhận thặng dư thương mại kỷ lục gần 1,2 nghìn tỷ USD trong năm 2025, chủ yếu nhờ xuất khẩu tăng mạnh vượt dự báo, dù nhập khẩu tăng khiêm tốn và xuất khẩu sang thị trường Mỹ giảm do căng thẳng thuế quan. Trong tháng 12/2025, xuất khẩu tăng khoảng 6,6 % so với cùng kỳ, đóng góp vào bức tranh thương mại tích cực của cả năm. Điều này phản ánh sức mạnh hàng hóa xuất khẩu Trung Quốc trên thị trường toàn cầu và xu hướng mở rộng sang các thị trường khác.

Thị trường trong nước

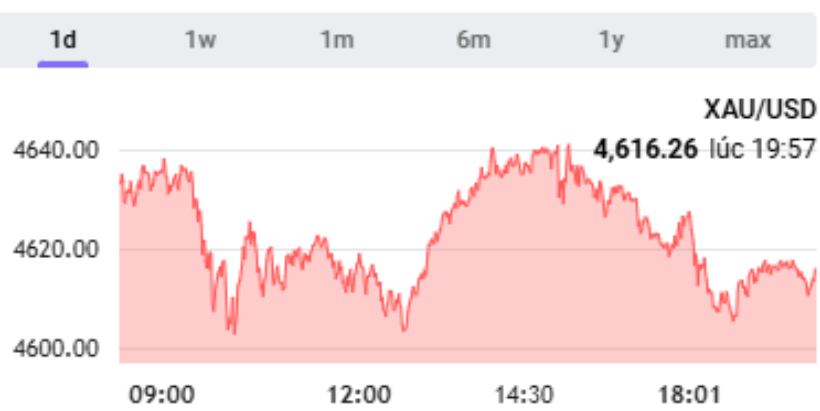
- **Đại hội XIV: Kinh tế số - động lực tăng trưởng quan trọng của nền kinh tế.** Tại Đại hội XIV, kinh tế số được xác định là một trong những động lực tăng trưởng quan trọng của nền kinh tế, đóng góp ngày càng lớn vào GDP. Định hướng phát triển kinh tế số gắn chặt với chuyển đổi số, khoa học – công nghệ và đổi mới sáng tạo, nhằm nâng cao năng suất và sức cạnh tranh quốc gia. Việc thúc đẩy số hóa trong các ngành, lĩnh vực và quản lý nhà nước được kỳ vọng tạo ra dư địa tăng trưởng mới, khai thác hiệu quả nguồn lực trong nước.
- **Kim ngạch thương mại Việt Nam-Ấn Độ đạt mốc lịch sử gần 16,46 tỷ USD.** Tổng kim ngạch thương mại hai chiều giữa Việt Nam và Ấn Độ trong năm 2025 đã đạt mức kỷ lục gần 16,46 tỷ USD, tăng khoảng 10,5% so với năm trước. Trong đó xuất khẩu của Việt Nam sang Ấn Độ đạt khoảng 10,3 tỷ USD, còn nhập khẩu từ Ấn Độ khoảng 6,1 tỷ USD, giúp nước ta tiếp tục duy trì thặng dư thương mại lớn hơn năm trước.

Thị trường hàng hóa

- **Vàng lập kỷ lục gần 4,650 USD, bạc vọt hơn 6% lên 92 USD.** Giá vàng tăng vọt lên mức cao kỷ lục mới trong phiên ngày 14/01, trong khi bạc cũng nhảy vọt, khi những bất ổn địa chính trị và kinh tế thúc đẩy nhà đầu tư tìm đến các tài sản trú ẩn an toàn. Kỳ vọng Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed) sẽ cắt giảm lãi suất tiếp tục tạo thêm động lực cho đà tăng. Giá vàng giao ngay tăng 1.1% lên 4,635.39 USD/oz, sau khi chạm mức cao nhất mọi thời đại trong phiên. Hợp đồng vàng tương lai của Mỹ giao tháng 2 tăng 1% lên 4,644.20 USD/oz. Vàng – tài sản không mang lại lợi suất – thường hoạt động tốt trong môi trường lãi suất thấp và khi mức độ bất định gia tăng.



	Dow 30	49,149.75	-42.24 / -0.09%	
	Dow 30 Futures	49,079.10	-70.70 / -0.14%	
	Nasdaq Futures	25,427.20	-38.70 / -0.15%	
	S&P 500 Futures	6,919.20	-7.80 / -0.11%	
	Nikkei 225	53,748.00	-593.23 / -1.09%	
	Shanghai	4,126.09	-12.67 / -0.31%	
	Hang Seng	26,999.81	+151.34 / +0.56%	
	KOSPI	4,744.95	+21.85 / +0.46%	
	FTSE 100	10,184.35	+47.00 / +0.46%	
	FTSE 100 Futures	10,217.20	-1.10 / -0.01%	



XAU/USD	4,615.47	-11.20 / -0.22%
Gold	4,620.05	-15.65 / -0.34%
Copper	6.0580	-0.0365 / -0.6%
Brent Oil	65.390	-0.080 / -0.12%
London Sugar	420.90	-6.40 / -1.5%
Silver	92.218	+0.832 / +0.91%
Crude Oil WTI	61.000	-1.020 / -1.64%
Platinum	2,356.75	-45.95 / -1.91%
London Coffee	3,879.00	-3.00 / -0.08%
US Wheat	512.50	-0.25 / -0.05%
US Corn	422.00	-0.25 / -0.06%



ACV: Làm chủ đầu tư giai đoạn 2 dự án sân bay Long Thành.

- Theo thông tin mới nhất, Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam (ACV) đã được giao làm **chủ đầu tư giai đoạn 2 của dự án Cảng hàng không quốc tế Long Thành. ACV chịu trách nhiệm lập báo cáo nghiên cứu khả thi, bố trí nguồn vốn và tổ chức triển khai các hạng mục đầu tư theo nhu cầu khai thác thực tế. Việc giao ACV làm chủ đầu tư nhằm bảo đảm tính đồng bộ, hiệu quả trong đầu tư, quản lý và vận hành giữa các giai đoạn. Qua đó, dự án Long Thành được kỳ vọng đáp ứng tốt hơn nhu cầu vận tải hàng không trong trung và dài hạn.

HVN: Vietnam Airlines mở bán thêm 60.000 chỗ ngồi với gần 300 chuyến bay phục vụ Tết

- Vietnam Airlines sẽ mở bán thêm khoảng 60.000 chỗ với gần 300 chuyến bay nội địa trong dịp Tết Nguyên đán Bính Ngọ 2026, tập trung giai đoạn cao điểm từ 9/2 đến 3/3/2026 để đáp ứng nhu cầu đi lại, thăm thân và du xuân tăng cao. Các chuyến tăng cường chủ yếu xuất phát từ TP. Hồ Chí Minh đến nhiều địa phương lớn và hãng cũng mở thêm một số đường bay từ Hải Phòng nhằm giảm tải cho các trục chính.

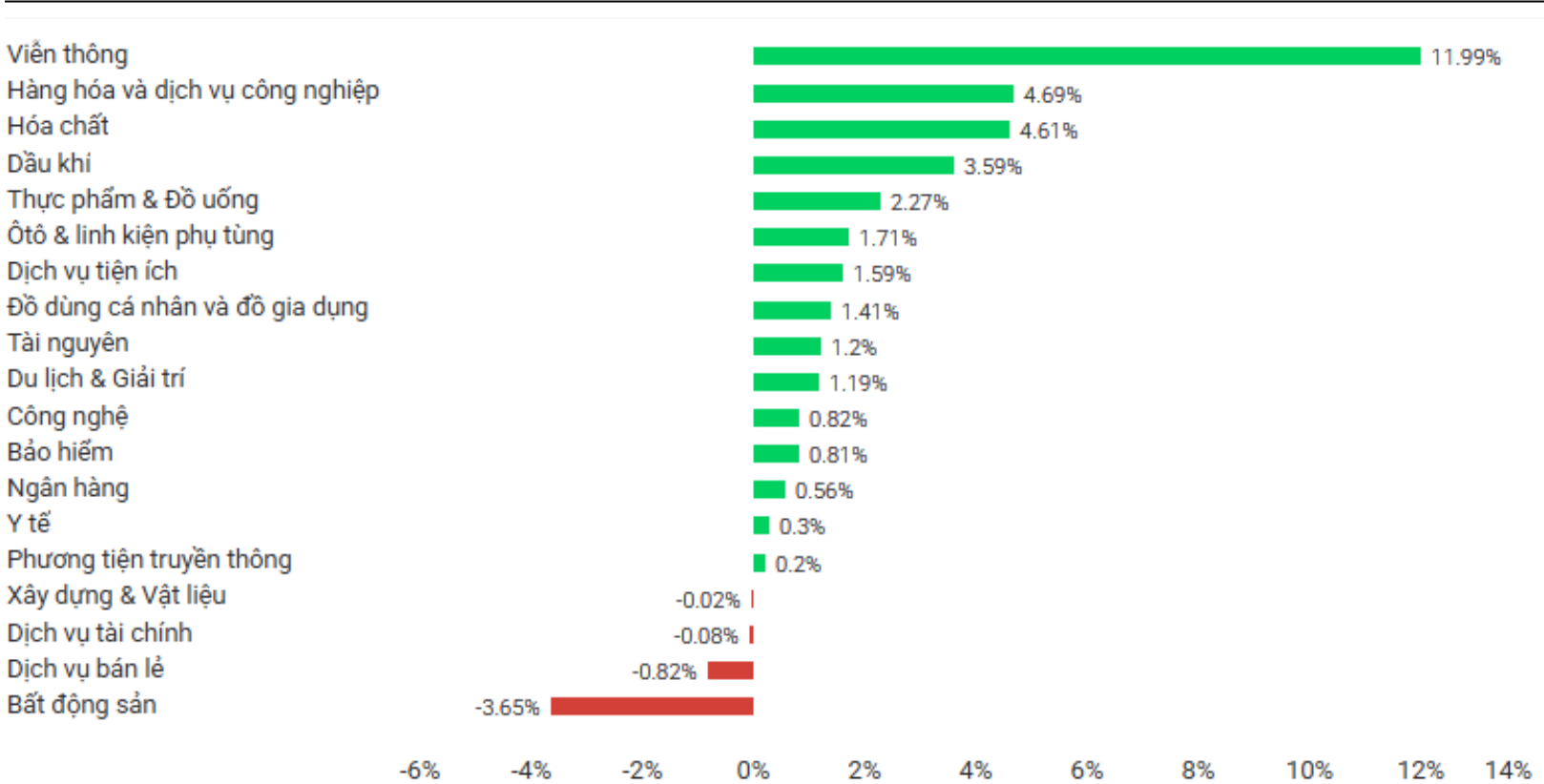
BWE: Biwase sắp chi gần 286 tỷ đồng tạm ứng cổ tức năm 2025.

- Công ty CP Tổng công ty Nước – Môi trường Bình Dương (Biwase) dự kiến tạm ứng cổ tức năm 2025 bằng tiền mặt với tỷ lệ 13%, tức cổ đông sở hữu 1 cổ phiếu sẽ nhận 1.300 đồng. Với hơn 219,9 triệu cổ phiếu đang lưu hành, công ty sẽ phải chi gần 286 tỷ đồng cho đợt tạm ứng này. Ngày đăng ký cuối cùng để chốt danh sách cổ đông là 4/2/2026 và dự kiến thanh toán vào 20/5/2026. Đây là một phần trong kế hoạch phân phối lợi nhuận của Biwase nhằm chia sẻ kết quả kinh doanh với cổ đông.

TCX: Lợi nhuận năm 2025 đạt kỷ lục hơn 7.100 tỷ đồng.

- Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ Thương (TCBS) vừa công bố kết quả kinh doanh **năm 2025 với lợi nhuận trước thuế kỷ lục hơn 7.100 tỷ đồng, hoàn thành 123% kế hoạch năm và tăng gần 50% so với năm 2024. Quý 4/2025 cũng ghi nhận mức lợi nhuận trước thuế vượt trội với hơn 2.000 tỷ đồng, đóng góp vào đà tăng trưởng mạnh mẽ của cả năm. Các mảng kinh doanh như phân phối chứng chỉ quỹ, cho vay ký quỹ, ngân hàng đầu tư và phân phối trái phiếu đều tăng trưởng ấn tượng, củng cố vị thế dẫn đầu thị trường của TCBS sau khi niêm yết.

Tăng/ giảm ngành trong phiên



Top cổ phiếu tăng giảm trong phiên

Mã CK	Giá	Thay đổi	Giá trị (Tỷ đồng)	Mã CK	Giá	Thay đổi	Giá trị (Tỷ đồng)
BCM	73.40	4.80 (7.00%)	188.52	SRF	7.58	-0.56 (-6.88%)	0.20
SAB	53.70	3.50 (6.97%)	241.23	SVD	4.10	-0.29 (-6.61%)	0.25
HID	5.37	0.35 (6.97%)	1.59	VHM	126.30	-7.70 (-5.75%)	1,438.58
VTP	123.00	8.00 (6.96%)	470.23	VRE	31.80	-1.75 (-5.22%)	518.61
VNM	67.70	4.40 (6.95%)	1,662.22	VIC	160.20	-7.70 (-4.59%)	718.11



Công bố thành phần cổ phiếu VN30 – Việt Nam – ngày 21/01/2026.

- Việc cập nhật danh mục VN30 là sự kiện quan trọng đối với thị trường chứng khoán Việt Nam, phản ánh sự thay đổi của nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn và thanh khoản cao nhất. Kết quả công bố có thể dẫn đến biến động mạnh về giá và thanh khoản ở các cổ phiếu được thêm mới hoặc loại ra, đồng thời ảnh hưởng tới hoạt động cơ cấu danh mục của các quỹ ETF và tâm lý nhà đầu tư trên toàn thị trường.

GDP – Vương quốc Anh – dự kiến công bố ngày 15/01/2026.

- GDP của Anh là chỉ báo quan trọng phản ánh tốc độ tăng trưởng và sức khỏe tổng thể của nền kinh tế quốc gia này. Số liệu công bố sẽ cho thấy nền kinh tế Anh đang phục hồi, tăng trưởng chậm lại hay đối mặt với nguy cơ suy giảm trong bối cảnh lãi suất cao và áp lực chi phí còn hiện hữu. Kết quả GDP có thể tác động đáng kể tới kỳ vọng chính sách tiền tệ của Ngân hàng Trung ương Anh (BoE). Đồng thời, các biến động của GDP cũng ảnh hưởng đến thị trường tài chính, tỷ giá bảng Anh và tâm lý NĐT toàn cầu.

Cuộc họp chính sách tiền tệ ECB - Châu Âu – dự kiến diễn ra ngày 15/01/2026.

- Cuộc họp của Ngân hàng Trung ương châu Âu (ECB) là sự kiện quan trọng nhằm định hình định hướng chính sách tiền tệ, bao gồm lãi suất và các công cụ hỗ trợ kinh tế trong thời gian tới. Kết quả cuộc họp sẽ phản ánh quan điểm của ECB về triển vọng tăng trưởng và lạm phát khu vực đồng euro, từ đó tác động mạnh tới thị trường tài chính, tỷ giá euro, lợi suất trái phiếu cũng như dòng vốn toàn cầu.

Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) –Châu Âu – dự kiến công bố ngày 19/01/2026.

- CPI là thước đo lạm phát quan trọng của khu vực Eurozone, phản ánh mức độ biến động giá cả hàng hóa và dịch vụ tiêu dùng theo thời gian. Chỉ số này được thị trường theo dõi sát sao do có ảnh hưởng trực tiếp đến định hướng chính sách tiền tệ của Ngân hàng Trung ương Châu Âu (ECB). Kết quả CPI công bố sẽ tác động mạnh đến kỳ vọng lãi suất, từ đó ảnh hưởng đáng kể tới đồng Euro, lợi suất trái phiếu, thị trường chứng khoán và các thị trường tài chính toàn cầu.

Lịch chốt quyền doanh nghiệp

STT	Mã CK	Sàn	Ngày GDKHQ	Ngày TH	Nội dung sự kiện
1	AVC	UPCoM	29/12/25	30/03/26	Trả cổ tức đợt 1/2025 bằng tiền, 500 đồng/CP
2	VLB	UPCoM	29/12/25	29/01/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 3,000 đồng/CP
3	QHD	HNX	29/12/25	30/01/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1,700 đồng/CP
4	HTC	HNX	30/12/25	20/01/26	Trả cổ tức đợt 3/2025 bằng tiền, 300 đồng/CP
5	ADP	HOSE	30/12/25	15/01/26	Trả cổ tức đợt 3/2025 bằng tiền, 800 đồng/CP
6	HPO	UPCoM	30/12/25	15/01/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 500 đồng/CP
7	SBH	UPCoM	30/12/25	31/03/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 500 đồng/CP
8	BSA	UPCoM	30/12/25	16/01/26	Trả cổ tức đợt 2/2024 bằng tiền, 500 đồng/CP
9	TRA	HOSE	31/12/25	28/01/26	Trả cổ tức đợt 1/2025 bằng tiền, 2,000 đồng/CP
10	TVS	HOSE	05/01/26		Trả cổ tức năm 2024 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:12
11	DHP	HNX	05/01/26	28/01/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 500 đồng/CP
12	TCM	HOSE	06/01/26	05/02/26	Trả cổ tức đợt 1/2025 bằng tiền, 500 đồng/CP
13	GDT	HOSE	07/01/26	22/01/26	Trả cổ tức đợt 1/2025 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
14	DSE	HOSE	07/01/26	25/02/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 700 đồng/CP
15	VCI	HOSE	08/01/26	20/01/26	Trả cổ tức đợt 1/2025 bằng tiền, 500 đồng/CP
16	DSE	HOSE	09/01/26		Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm
17	CMD	UPCoM	09/01/26	30/01/26	Trả cổ tức đợt 2/2025 bằng tiền, 1,600 đồng/CP
18	CX8	HNX	09/01/26	26/01/26	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 100 đồng/CP
19	MCH	HOSE	09/01/26		Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 10000:103
20	MCH	HOSE	09/01/26		Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 10000:2147
21	MCH	HOSE	09/01/26	30/01/26	Trả cổ tức đợt 2/2025 bằng tiền, 2,500 đồng/CP
22	PNJ	HOSE	09/01/26	28/01/26	Trả cổ tức đợt 1/2025 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
23	NTP	HNX	12/01/26	20/01/26	Trả cổ tức đợt 1/2025 bằng tiền, 1,500 đồng/CP
24	PET	HOSE	12/01/26	29/01/26	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 500 đồng/CP
25	SAB	HOSE	12/01/26	12/02/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 2,000 đồng/CP
26	DNH	UPCoM	12/01/26	13/02/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1,400 đồng/CP
27	HC3	UPCoM	13/01/26	30/01/26	Trả cổ tức đợt 1/2025 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
28	KDC	HOSE	13/01/26	28/01/26	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,200 đồng/CP
29	CTX	UPCoM	22/01/26		Trả cổ tức bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:27.247170
30	PHN	HNX	23/01/26	06/02/26	Trả cổ tức đợt 2/2025 bằng tiền, 2,000 đồng/CP



Trung tâm Phân tích và Đầu tư

Nguyễn Văn Thanh

Phụ trách khối Phân tích & Đầu tư

Email: thanhnv@apsc.vn

Phân tích cơ bản

Nguyễn Kim Dung

Chuyên viên phân tích

Email: dungnk@apsc.vn

Chiến lược giao dịch

Nguyễn Văn Thiệu

Chuyên viên phân tích

Email: thieunv@apsc.vn

Quan điểm phân tích

Đơn vị phân tích chỉ căn cứ vào những tài liệu, kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức... thu thập được trên thị trường chứng khoán để làm căn cứ tính toán và đưa ra mức định giá. Thông tin sử dụng trong báo cáo này được chúng tôi thu thập từ những nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo rằng những thông tin này là hoàn chỉnh hoặc chính xác.

Chuyên viên phân tích trong báo cáo này cam kết rằng (1) quan điểm thể hiện trong báo cáo phân tích này phản ánh chính xác quan điểm cá nhân đối với chứng khoán và/hoặc tổ chức phát hành và (2) chuyên viên phân tích đã/đang/sẽ được miễn trách nhiệm bồi thường trực tiếp hoặc gián tiếp liên quan đến khuyến nghị cụ thể hoặc quan điểm trong báo cáo phân tích này.

Khuyến nghị

CANH MUA Giá cổ phiếu hiện tại trong vùng mua tiềm năng. Ước tính tiềm năng tăng giá lớn hơn hoặc bằng 15 điểm phần trăm trong 12 tháng tới.

CHỜ MUA Giá cổ phiếu hiện tại cao hơn vùng mua tiềm năng. Ước tính tiềm năng tăng giá lớn hơn hoặc bằng 15 điểm phần trăm trong 12 tháng tới.

TRUNG LẬP Ước tính giá cổ phiếu có thể tăng/giảm 10 điểm phần trăm trong 12 tháng tới.

CANH BÁN Ước tính tiềm năng giảm giá trên 10 điểm phần trăm trong 12 tháng tới.



Tuyên bố trách nhiệm

Bản báo cáo và các tài liệu đi kèm chỉ phục vụ cho mục đích cung cấp thông tin tham khảo và được phát hành bởi Công ty Cổ phần Chứng khoán Alpha (APSC), một doanh nghiệp được cấp phép bởi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và APSC không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay tác động đến bất kỳ chứng khoán nào. Bất kỳ quyết định đầu tư nào đều dựa trên đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo này cùng với các tài liệu đi kèm không thể được sử dụng làm bằng chứng trong bất kỳ tranh chấp pháp lý nào liên quan đến quyết định đầu tư.

© Copyright - Bản quyền thuộc về APSC. Báo cáo này không được phép sao chép tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của APSC. Người dùng có thể trích dẫn hoặc trình chiếu báo cáo cho các mục đích phi thương mại. APSC có thể có thỏa thuận cho phép sử dụng cho mục đích thương mại hoặc phân phối lại báo cáo với điều kiện người dùng trả phí cho APSC.

Công ty Cổ phần Chứng Khoán Alpha

Hội sở chính

Tầng 5, 14 Láng Hạ, P. Giảng Võ, TP. Hà Nội

Điện thoại: (024) 3933 4666

Chi nhánh Hải Phòng

Tầng 8, số 04/B1 lô 26 BC đường Lê Hồng Phong, P. Gia Viên,
TP. Hải Phòng

Điện thoại: 0913.399.635

Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh

Tầng 5, Tòa nhà HDTC, 36 Bùi Thị Xuân, P. Bến Thành, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (028) 3535 2115

Chi nhánh Thanh Hoá

Sảnh tầng 1, khách sạn Lam Kinh, Khu đô thị Đông Hương, P. Hạc Thành,
tỉnh Thanh Hoá

Điện thoại: 0237 3515 009